TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **568**/2023/HS-ST
Ngày: 24/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Huỳnh Phi Hổ
2. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- ***Thư ký Tòa án***: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Bích Hồng– Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 592/2023/TLST-HSST ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 580/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Số F khu phố N, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Không có; Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ấ, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1962; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. (*có mặt)*

- *Bị hại:* Ông **Phạm Đức Q**, sinh năm 1999 (*có mặt)*
Địa chỉ: K, tổ G, khu phố C, phường B, thành phố B.

- *Người làm chứng:*
1. Ông **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1992. (*vắng mặt)*
2. Ông **Tất Minh T**, sinh năm 1991. (*vắng mặt)*
3. Ông **Nguyễn Hoàng T1**, sinh năm 1990. (*vắng mặt)*
4. Ông **Dương Văn T2**, sinh năm 1980. (*vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/01/2023, Nguyễn Ngọc H cùng anh ruột là anh Nguyễn Ngọc L (sinh năm 1992, cư trú tại nhà số F khu phố N, phường H, thành phố B) và anh Tất Minh T (sinh năm 1991, cư trú tại nhà số A, khu phố T, phường H, thành phố B) cùng nhậu tại nhà của H. Sau khi nhậu xong, cả 03 người cùng tiếp tục đến nhậu tại quán "Ốc Mai D" địa chỉ số F đường B, khu phố B, phường B, thành phố B. Tại đây, cả 03 người cùng nhậu chung bàn với bạn quen biết của anh T gồm anh Nguyễn Hoàng T1 (sinh năm 1990, nơi cư trú A, khu phố C, phường T, thành phố B), anh Dương Văn T2 (sinh năm 1980, nơi cư trú ấp D, xã B, huyện V), và anh Phạm Đức Q (sinh năm 1999, nơi cư trú K, khu phố C, phường B, thành phố B). Sau khi ngồi được khoảng 15 phút, anh T2 đứng dậy để về trước, thì anh Q đứng dậy để nói chuyện với anh T2, lúc này H đứng dậy và lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06cm đầu dao nhọn trong túi áo khoác (H mang theo từ trước) dùng tay phải đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào vùng bụng bên trái của anh Q. Bị H đâm, anh Q đã phản kháng dùng 02 tay đánh vào người H, lúc này H cầm dao đâm liên tiếp nhiều lần gây thương tích vào vùng mặt bên trái, cổ trái, vai trái và tay trái của anh Q, rồi H và anh Q xông vào giằng co và ôm vật nhau tại nền quán. Thấy H và anh Q đánh nhau, anh T và anh L dùng tay kéo anh Q để can ngăn nhưng không được, nên anh L dùng tay đánh vào mặt anh Q 01 cái và anh T dùng tay đánh vào mặt anh Q 04 cái. Thấy đánh nhau, mọi người có mặt tại quán đã cùng can ngăn nên H đã bỏ đi, còn anh Q được đưa đến sơ cứu tại Trạm y tế phường B và chuyển đến khám điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Q2. Sự việc xảy ra, anh Nguyễn Văn T3 (chủ quán Ố) đã trình báo Công an phường B đến lập hồ sơ, chuyển Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (*một*) con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06cm đầu dao nhọn, Nguyễn Ngọc H sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (*một*) USB chứa nội dung ghi lại diễn biến vụ án, lưu hồ sơ vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0130/TgT/2023, ngày 24/02/2023 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Đ kết luận anh Phạm Đức Q bị thương tích như sau:

"- Sẹo gò má trái kích thước 1,8x0,2cm. Tỷ lệ: 03%.

- Sẹo vùng cổ trái kích thước 02x0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo đỉnh vai trái dài 1,7cm rộng nhất 0,5cm và hẹp nhất 0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo đầu trên cánh tay trái dài 5,4cm; rộng nhất 0,5cm hẹp nhất 0,2cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo mặt ngoài khuỷu tay trái kích thước 2,2x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 1,2x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 1,2x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 1,4x0,2cm. Tỷ lệ: 01%

- Sẹo mặt sau cổ tay trái hình chữ Y tổng kích thước 2,5x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo bụng trái kích thước 01x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo bụng trái kích thước 1,2x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Đưc Q1 – 1999 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 14% (*mười bốn phần trăm*).

Vật gây thương tích:

- Thương tích mặt, cổ, vai trái, bụng và cánh – cẳng tay trái: vật sắc hoặc sắc nhọn.

- Thương tích mặt ngoài khuỷu tay trái: Vật tày."

* Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0408/KLGĐTĐT/2023, ngày 08/05/2023 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Đ kết luận: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định Nguyễn Ngọc H có độ tuổi là 25 năm đến 26 năm kể từ ngày giám định 04/5/2023.

Tại cáo trạng số 567/CT-VKSBH ngày 03 tháng 10 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H, về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội danh nêu trên; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự), Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 03 (*ba*) năm tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06 cm đầu dao nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim P (là chị ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc H) đã bồi thường cho ông Phạm Đức Q số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*). Ông Phạm Đức Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Ngọc L và anh Tất Minh T đã dùng tay đánh vào mặt anh Phạm Đức Q nhằm mục đích can ngăn anh Q và H đánh nhau, kết luận giám định mặt anh Q không thể hiện bị thương tích do vật tày gây nên, mặt khác anh Q không có yêu cầu xử lý đối với anh L và anh T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh L và anh T là phù hợp.

Đối với anh Phạm Đức Q và Nguyễn Ngọc H có ôm vật và đánh nhau nhưng không bị thương tích và H cũng không có yêu cầu gì, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bị hại ông Phạm Đức Q không có ý kiến gì đối với bản luận tội của Viện kiểm sát. Không trình bày gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Ngọc L, Tất Minh T, Nguyễn Thạch T4 có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Dương Văn T2 vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do trong hồ sơ đã có đủ lời khai nên căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/01/2023, tại quán "Ốc Mai D" địa chỉ số F, đường B, khu phố B, phường B, thành phố B, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06cm đầu dao nhọn, gây thương tích cho anh Phạm Đức Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (*mười bốn phần trăm*). Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy, bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã có hành vi dùng dao tấn công bị hại thể hiện tính chất côn đồ, tuy nhiên do bị hại không có được ăn học (trình độ học vấn 0/12) nên nhận thức về pháp luật của bị cáo cũng hạn chế. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim P (là chị ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc H) đã bồi thường cho ông Phạm Đức Q số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*). Ông Phạm Đức Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06cm đầu dao nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.
- 01 (*một*) USB chứa nội dung ghi lại diễn biến vụ án, lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 293 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H: **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 16cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 06cm đầu dao nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc